

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Số: ...4130.../BVĐHYD-CNTT

V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8, năm 2025

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp thiết bị mạng và linh kiện công nghệ thông tin theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp thiết bị mạng và linh kiện công nghệ thông tin
2. Phạm vi cung cấp và yêu cầu kỹ thuật: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp hàng hóa, dịch vụ: 08 tuần kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: trọn gói

5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.

7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của chủ đầu tư.

8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 16 giờ, ngày 29/08/2025

9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;

- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Công nghệ thông tin, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh

Người liên hệ: Mai Thị Thủy Số điện thoại: 028.39525391

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, CNTT (J23-137-mtthuy) (03).

TUQ. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



Trần Văn Đức





PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 4130./BVDHYD-CNTT ngày 19. tháng 8. năm 2025)

I. Phạm vi cung cấp

STT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1.	Bàn phím có dây	Cái	264
2.	Chuột có dây	Cái	288
3.	Bàn phím không dây	Cái	12
4.	Chuột không dây	Cái	12
5.	Thiết bị kéo dài tín hiệu HDMI	Bộ	5
6.	Nguồn máy tính Dell OptiPlex 390DT/ 3010DT	Cái	16
7.	Cáp HDMI 5m	Sợi	11
8.	Cáp HDMI 10m	Sợi	10
9.	Cáp HDMI 15m	Sợi	10
10.	Bộ nhớ RAM DDR4 16G	Cái	25
11.	Cáp sạc USB-A to Lightning	Sợi	96
12.	Cáp sạc USB-C to USB-C	Sợi	10
13.	Card capture hình ảnh	Cái	21
14.	Ổ USB di động 32Gb	Cái	5
15.	Đĩa cứng Sun Oracle 600GB SAS	Cái	2
16.	Đĩa cứng Sun Oracle 400GB SSD	Cái	2
17.	Đĩa cứng IBM 600GB SAS	Cái	2
18.	Đĩa cứng DELL 480GB SSD	Cái	2
19.	Đĩa cứng 600GB SAS 10K	Cái	2
20.	Bo mạch chính Processor IBM X3850 X5	Cái	1
21.	Pin card raid IBM X3850 X5	Cái	1
22.	Ổ đĩa cứng 16TB Sata	Cái	4
23.	Ổ đĩa cứng 18TB Sata	Cái	8
24.	Thiết bị chuyển mạch 48 cổng (Switch 48 port)	Bộ	12



STT	Tên danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
25.	Cáp Stack 3M	Sợi	4
26.	Cáp Stack 50cm	Sợi	8
27.	Thiết bị chuyển mạch 24 cổng	Cái	4
28.	Thiết bị chuyển mạch 12 cổng	Cái	50
29.	Cáp mạng CAT6	Thùng	12
30.	Đầu cáp mạng CAT6	Hộp/Túi	4
31.	Ổ cắm mạng (Modular Jack) RJ45 – Cat6	cái	200
32.	Giấy in nhãn	Cuộn	10
33.	Máy đo quang	Cái	1
34.	Module quang single mode	Cái	4
35.	Bao lụa máy in HP LaserJet Pro 400 M401dn/M402dn	Cái	360
36.	Bao lụa máy in HP LaserJet Pro M404dn/ M406dn	Cái	262
37.	Ru lô máy in HP LaserJet Pro 400 M401dn	Cái	108
38.	Trục cuộn giấy khay 2 máy in HP LaserJet Pro 400 M401dn	Cái	72
39.	Bánh nhông trung gian máy in HP LaserJet Pro 400 M401dn	Cái	66
40.	Trục cuộn giấy khay 2 máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn	Cái	266
41.	Con lăn tách giấy máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn	Cái	53
42.	Bánh nhông trung gian máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn	Bộ	96
43.	Trục cuộn giấy máy in HP color M254dw/ M255dw	Bộ	12
44.	Solenoid từ máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn	Cái	24
45.	Dao cắt giấy máy in Epson TM-T82II	Cái	24
46.	Đầu in máy in Epson TM-T82II	Cái	18
47.	Pin iPad Gen 6, Gen 7, Gen 8	Cái	234

II. Yêu cầu kỹ thuật

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
1	Bàn phím có dây	- Kết nối: USB
		- Thiết kế chống nước đổ tràn
		- Kiểu dáng: Full-size (kích thước đầy đủ)
		- Độ bền phím ≥ 10 triệu lượt nhấn
		- Chân đế điều chỉnh độ nghiêng ≥ 2 nấc điều chỉnh độ nghiêng.
		- Bảo hành sản phẩm: bảo hành ≥ 36 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
		- Cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng
2	Chuột có dây	- Chiều dài cáp: ≥ 180 cm
		- Kiểu kết nối: cáp USB
		- Công nghệ cảm biến: Theo dõi quang học
		- Độ phân giải cảm biến ≥ 1000 DPI
		- Số lượng nút: ≥ 3
		- Bảo hành sản phẩm: bảo hành ≥ 36 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
		- Cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng
3	Bàn phím không dây	- Loại Bàn phím: Full size.
		- Đèn chỉ báo: Đèn báo trên Caps Lock, Phím kết nối và Trạng thái pin
		- Khoảng cách hoạt động không dây: ≥ 10 m
		- Thiết kế chống tràn: Có thiết kế chống nước đổ tràn
		- Giao diện kết nối: Đầu thu USB và Bluetooth
		- Bao gồm kèm pin cho bàn phím hoặc pin sạc tích hợp (có thể thay thế).
		- Bảo hành sản phẩm: bảo hành ≥ 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
		- Cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng
4	Chuột không dây	- Công nghệ cảm biến: Theo dõi quang học
		- Số lượng nút: ≥ 5 (nút chính: nhấp trái, phải; nút bên: quay lại, tiếp tục; nút cuộn giữa)
		- Độ phân giải: tối đa ≥ 4000 DPI
		- Giao diện kết nối: Đầu thu USB
		- Bao gồm kèm pin cho chuột
		- Khoảng cách hoạt động không dây: ≥ 10 m
		- Bảo hành sản phẩm: bảo hành ≥ 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
		- Cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
5	Thiết bị kéo dài tín hiệu HDMI	- Bộ đầu vào: 1 cổng HDMI IN, 1 cổng RJ45 OUT
		- Bộ đầu ra: 1 cổng RJ45 IN, 1 cổng HDMI OUT
		- Hỗ trợ độ phân giải: $\geq (1920 \times 1080p)$, 60Hz.
		- Bộ kéo dài tín hiệu HDMI $\geq 70m$ qua cáp LAN
		- Chất liệu: Vỏ kim loại
		- Bảo hành: ≥ 18 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
		- Cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng
6	Nguồn máy tính Dell OptiPlex 390DT/3010DT	- Công suất: $\geq 250W$
		- Sử dụng cho máy tính bộ Dell OptiPlex có Services Tag 7WMVD2S và Dell OptiPlex 3010 DT có Services Tag J9MJG2S
		- Bảo hành: ≥ 12 tháng, cam kết đổi mới nếu sản phẩm bị lỗi
7	Cáp HDMI 5m	- Chuẩn HDMI: 2.1
		- Chiều dài cáp: 5M
		- Hỗ trợ HDR: Dynamic HDR, Dolby Vision
		- Băng thông ≥ 48 Gbps
		- Hỗ trợ độ phân giải $\geq 8K(7680 \times 4320)@60Hz$
		- Chất liệu lõi cáp: Đồng
		- Tương thích với: TV, máy tính, laptop, máy chiếu
		- Có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng.
8	Cáp HDMI 10m	- Bảo hành ≥ 18 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
		- Chuẩn HDMI: 2.1
		- Chiều dài cáp: 10M
		- Hỗ trợ HDR: Dynamic HDR, Dolby Vision
		- Băng thông ≥ 48 Gbps
		- Hỗ trợ độ phân giải tối đa $\geq 8K(7680 \times 4320)@60Hz$
		- Chất liệu lõi cáp: Đồng
		- Tương thích với: TV, máy tính, laptop, máy chiếu
9	Cáp HDMI 15m	- Có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng.
		- Bảo hành ≥ 18 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
		- Chuẩn HDMI: 2.1
		- Chiều dài cáp: 15M
		- Hỗ trợ HDR: Dynamic HDR, Dolby Vision
		- Băng thông ≥ 48 Gbps
		- Hỗ trợ độ phân giải $\geq 8K(7680 \times 4320)@60Hz$
		- Chất liệu lõi cáp: Đồng
		- Tương thích với: TV, máy tính, laptop, máy chiếu
		- Có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng.
		- Bảo hành ≥ 18 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
		- Bảo hành ≥ 18 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
10	Bộ nhớ RAM DDR4 16G	- Dung lượng bộ nhớ: $\geq 16\text{GB}$ - Loại RAM: DDR4 - Loại modul: DIMM - Tốc độ bộ nhớ $\geq 3200\text{MHz}$ - Có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng. - Bảo hành ≥ 36 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
11	Cáp sạc USB-A to Lightning	- Đầu vào USB Type A - Đầu ra Lightning - Chất liệu : PVC, đầu sạc làm bằng hợp kim - Thân dây mềm có thể gấp lại được hoặc mềm dẻo - Công suất sạc tối đa $\geq 20\text{W}$ hoặc dòng điện 2.4 A - Tốc độ truyền dữ liệu $\geq 480\text{Mbps}$ - Dài 1 mét - Bảo hành ≥ 36 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
12	Cáp sạc USB-C to USB-C	- Đầu vào USB Type C - Đầu ra USB Type C - Công suất sạc: 100W - Chất liệu: + Đầu cáp: Đầu cáp hợp kim kẽm tăng độ bền, giảm nhiệt, có khả năng chống oxy hóa hoặc hợp kim nhôm chống oxy hóa, bọc dù chống gãy gấp + Sợi cáp: Sợi cáp được bọc nylon chống rối, chống gãy gấp và chịu lực tốt. Hoặc lõi dây đồng không oxy mạ thiếc - Dài 1 mét - Bảo hành ≥ 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
13	Card capture hình ảnh	- Cổng kết nối: USB - Đầu vào: S-Video, Composite, stereo audio - Chất lượng Video: Hỗ trợ độ phân giải tối đa $\geq 720 \times \geq 480$ (NTSC) hoặc $\geq 720 \times \geq 576$ (PAL) - Tính năng chính: + Chuyển đổi video analog (từ băng VHS, máy quay cũ...) thành định dạng kỹ thuật số + Hỗ trợ nhiều loại thiết bị âm thanh/hình ảnh (Audio/Video). + Cho phép tạo đĩa DVD hoặc VCD từ video đã số hóa + Hỗ trợ biên tập/xuất video ra định dạng H.264 (chuẩn nén phổ biến, chất lượng cao) - Bảo hành ≥ 12 tháng
14	Ổ cứng USB di động 32Gb	- Dung lượng: $\geq 64\text{GB}$ - Giao tiếp: USB ≥ 3.0 - Tốc độ đọc: $\geq 150 \text{ MB/s}$ - Tốc độ ghi: $\geq 25 \text{ MB/s}$ - Bảo mật: Hỗ trợ phần mềm bảo mật SecureAccess - Bảo hành: ≥ 60 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
15	Đĩa cứng Sun Oracle 600GB SA	- Mã sản phẩm: 7093015 / 7093013 (hoặc mã tương thích với máy chủ SUN X4-8)
		- Linh kiện hoạt động được trên máy chủ SUN X4-8
		- Chuẩn kết nối: SAS (12Gb/s)
		- Tốc độ vòng quay: 10.000 RPM
		- Dung lượng lưu trữ: 600 GB
		- Kích thước: 2.5 inch
		- Có chứng nhận xuất xứ (CO) khi giao hàng
		- Bảo hành: ≥ 12 tháng
16	Đĩa cứng Sun Oracle 400GB SSD	- Mã sản phẩm: 7107549 (hoặc mã tương thích với máy chủ SUN X4-8)
		- Linh kiện hoạt động được trên máy chủ SUN X4-8
		- Chuẩn kết nối: eMLC SATA SSD
		- Dung lượng lưu trữ: 400 GB
		- Kích thước: 2.5 inch
		- Có chứng nhận xuất xứ (CO) khi giao hàng
		- Bảo hành: ≥ 12 tháng
17	Đĩa cứng IBM 600GB SAS	- Mã sản phẩm: FRU 49Y2004 (hoặc mã tương thích với máy chủ IBM X3850 type 7143)
		- Linh kiện hoạt động được trên máy chủ IBM X3850 type 7143
		- Chuẩn kết nối: SAS (6Gb/s)
		- Tốc độ vòng quay: 10.000 RPM
		- Kích thước: 2.5 inch
		- Dung lượng: 600 GB
		- Có chứng nhận xuất xứ (CO) khi giao hàng
18	Đĩa cứng DELL 480GB SSD	- Mã sản phẩm: MZ7LH480HAHQ0D3 (hoặc mã tương thích máy chủ DELL PowerEdge R740)
		- Linh kiện hoạt động được trên máy chủ DELL PowerEdge R740
		- Chuẩn kết nối: SATA SSD (6Gb/s)
		- Kích thước: 2.5 inch
		- Dung lượng: 480 GB
		- Có chứng nhận xuất xứ (CO) khi giao hàng
		- Bảo hành: ≥ 12 tháng
19	Đĩa cứng 600GB SAS 10K	- Mã sản phẩm: ST600MM0069 (hoặc mã tương thích máy chủ DELL PowerEdge R740)
		- Linh kiện hoạt động được trên máy chủ DELL PowerEdge R740
		- Chuẩn kết nối: SAS (12Gb/s)
		- Tốc độ vòng quay: 10.000 RPM
		- Kích thước: 2.5 inch
		- Dung lượng: 600GB
		- Có chứng nhận xuất xứ (CO) khi giao hàng
		- Bảo hành: ≥ 12 tháng

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
20	Bo mạch chính Processor IBM X3850 X5	- Mã sản phẩm: FRU 88Y5351 (hoặc mã tương thích với máy chủ IBM X3850 type 7143)
		- Linh kiện hoạt động được trên máy chủ IBM X3850 X5 type 7143
		- Bao gồm dịch vụ thay thế linh kiện tại Bệnh viện
		- Bảo hành: ≥ 12 tháng
21	Pin card raid IBM X3850 X5	- Mã sản phẩm: FRU 81Y4451 (hoặc mã tương thích với máy chủ IBM X3850 type 7143)
		- Linh kiện hoạt động được trên máy chủ IBM X3850 X5 type 7143
		- Dịch vụ thay thế linh kiện tại Bệnh viện
		- Bảo hành: ≥ 12 tháng
22	Ổ đĩa cứng 16TB Sata	- Chuẩn kết nối: SATA 3 (6Gb/s)
		- Dung lượng lưu trữ 16TB
		- Kích thước: 3.5 inch
		- Kích thước sector: 512e
		- Tốc độ chuẩn kết nối: 6 Gb/s
		- Tốc độ truyền dữ liệu (max) ≥ 269 MB/s
		- Tốc độ vòng quay 7200 RPM
		- Bộ nhớ đệm 512 MB
		- Số lượng vòng tải ≥ 600.000
		- Lỗi đọc không phục hồi mỗi bit: ≤ 1 in 10^{15}
		- Độ bền MTBF ≥ 2 triệu giờ
		- Khả năng chịu tải ≥ 550 TB/năm
		- Có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng.
		- Bảo hành: ≥ 60 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
23	Ổ đĩa cứng 18TB Sata	- Chuẩn kết nối: SATA 3 (6Gb/s)
		- Dung lượng lưu trữ ≥ 18 TB
		- Kích thước: 3.5 inch
		- Kích thước sector: 512e
		- Tốc độ chuẩn kết nối: 6 Gb/s
		- Tốc độ truyền dữ liệu (max) ≥ 269 MB/s
		- Tốc độ vòng quay ≥ 7200 RPM
		- Bộ nhớ đệm ≥ 512 MB
		- Số lượng vòng tải ≥ 600.000
		- Lỗi đọc không phục hồi mỗi bit: ≤ 1 in 10^{15}
		- Độ bền MTBF ≥ 2 triệu giờ
		- Khả năng chịu tải ≥ 550 TB/năm
		- Có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng.
		- Bảo hành: ≥ 60 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
24	Thiết bị chuyển mạch 48 cổng (Switch 48 port)	- Số cổng kết nối (đồng): ≥ 48 cổng 1G
		- Số cổng kết nối (quang): ≥ 4 cổng 10G
		- băng thông cho kết nối xếp chồng (stacking): ≥ 80 Gbps
		- Địa chỉ MAC: ≥ 16000

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Định tuyến IPv4: ≥ 3000 - Định tuyến IPv6: ≥ 1500 - Định tuyến multicast: ≥ 1000 - Số lượng QoS hỗ trợ: ≥ 1000 hoặc hỗ trợ tối thiểu 8 queues/cổng, áp dụng QoS dựa trên DSCP, CoS, hỗ trợ rate limiting, shaping và lập lịch hàng đợi - Số lượng ACL hỗ trợ: ≥ 1500 - Bộ nhớ RAM (DRAM): ≥ 2 GB - Bộ nhớ Flash: ≥ 4 GB - Số lượng VLAN: ≥ 4096 - Dung lượng chuyển mạch: ≥ 176 Gbps - Dung lượng chuyển mạch khi ghép chồng: ≥ 256 Gbps - Tốc độ chuyển tiếp gói tin: ≥ 130.95 Mpps - Tốc độ chuyển tiếp gói tin khi ghép chồng: ≥ 190 Mpps - Tính năng: DHCP-SNOOPING, IGMP-FILTER, SNMPv1 v2 v3, IP-FORWARD-MIB - Tính năng lớp 3: IPv4 routing, RIP v1 v2, DHCP relay - Quản trị: Telnet, SSH - Stacking Module: để ghép chồng Switch - Bảo hành sản phẩm: bảo hành ≥ 36 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất - Cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng
25	Cáp Stack 3M	- Chiều dài: 3m - Tốc độ truyền dữ liệu hỗ trợ: 80 Gbps/160 Gbps - Loại cáp: cáp xếp chồng switch - Sử dụng ghép nối switch 48 cổng (danh mục STT 24) - Sản phẩm chính hãng, có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) - Bảo hành sản phẩm: bảo hành ≥ 36 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
26	Cáp Stack 50cm	- Chiều dài: 50cm - Tốc độ truyền dữ liệu hỗ trợ: 80 Gbps/160 Gbps - Loại cáp: cáp xếp chồng switch - Sử dụng ghép nối switch 48 cổng (danh mục STT 24) - Sản phẩm chính hãng, có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) - Bảo hành sản phẩm: bảo hành ≥ 36 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
27	Thiết bị chuyển mạch 24 cổng	- Số cổng kết nối đồng: ≥ 24 cổng 1G - Số cổng kết nối quang: ≥ 4 cổng 1G - Dung lượng chuyển mạch: ≥ 56 (Gbps) - Thông lượng: ≥ 41.66 (Mpps) - Số lượng VLAN: ≥ 4094 - Bộ nhớ Flash: ≥ 4 GB

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Bộ nhớ RAM (DRAM): ≥ 2 GB - Tính năng lớp 2: Spanning Tree, Port grouping, DHCP-SNOOPING, IGMP, SNMPv1 v2 v3, IP-FORWARD-MIB - Tính năng lớp 3: IPv4 routing, RIP v2, DHCP relay - Quản trị: Telnet, SSH, Web - Số lượng ACL hỗ trợ: ≥ 1024 - Địa chỉ MAC: ≥ 16000 - Bảo hành sản phẩm: bảo hành ≥ 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất - Cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng
28	Thiết bị chuyên mạch 12 cổng	- Số cổng kết nối đồng downlink: ≥ 12 cổng 1G - Số cổng kết nối đồng uplink: ≥ 2 cổng quang 10G và ≥ 2 cổng đồng 1G (hoặc) có tổng $\geq 4 \times 10G/25G$ - Dung lượng chuyên mạch: ≥ 20 (Gbps) - Dung lượng chuyên tiếp gói tin: ≥ 52.08 Mpps - Số lượng VLAN: ≥ 4096 - Bộ nhớ Flash: $\geq 8GB$ - Bộ nhớ tạm: ≥ 4 GB - Tính năng lớp 2: Spanning Tree, Port grouping, DHCP-SNOOPING, IGMP, SNMPv1 v2 v3, IP-FORWARD-MIB - Tính năng lớp 3: IPv4 routing, RIP v2, DHCP relay - Quản trị: Telnet, SSH, Web - Số lượng ACL hỗ trợ: ≥ 1024 - Địa chỉ MAC: ≥ 32000 - Bảo hành sản phẩm: bảo hành ≥ 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất - Cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng
29	Cáp mạng CAT6	- Chuẩn cáp mạng (ANSI/TIA): CAT 6 - Loại cáp: U/UTP (không che chắn nhiễu) - Loại dây dẫn, lõi đơn: Lõi cứng - Màu vỏ cáp: Xanh dương - Số lõi dây dẫn: 8 lõi (4 cặp xoắn) - Chiều dài cáp: $\geq 304,8$ mét - Điện áp hoạt động tối đa: 80 V - Hỗ trợ cấp nguồn từ xa (PoE): tuân thủ chuẩn IEEE 802.3bt khi lắp đặt đúng theo ISO/IEC 14763-2 - Cỡ dây dẫn, lõi đơn: ≥ 23 AWG - Điện áp hoạt động tối đa: ≥ 80 V - Tiêu chuẩn truyền dẫn: ANSI/TIA-568.2-D, ISO/IEC 11801 Class E

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Cáp mạng chính hãng, có tem bảo mật điện tử dán trên bao bì (thùng cáp), cho phép xác thực thông tin sản phẩm bao gồm: mã sản phẩm, mã vạch, số serial, thông tin xuất xứ hoặc nhà sản xuất qua hệ thống kiểm tra điện tử. - Cam kết có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng
30	Đầu cáp mạng CAT6	- Tiêu chuẩn ANSI/TIA: CAT 6 - Loại cáp phù hợp: Cáp tròn có che chắn (Shielded round cable) - Loại lõi dây dẫn tương thích: Dây đồng rắn (Solid) và dây đồng mềm (Stranded) - Chuẩn cáp: RJ45 - Kiểu đầu nối (termination): IDC (Insulation Displacement Contact – kẹp xuyên cách điện) - Đường kính cáp ngoài phù hợp: Từ 5.7 mm đến 7.0 mm - Đường kính lõi dây có cách điện: Từ 0.89 mm đến 1.09 mm - Điện trở cách điện tối thiểu: $\geq 500 \text{ M}\Omega$ (mega-ohm) - Độ dày lớp mạ tiếp điểm: $\geq 1.27 \text{ }\mu\text{m}$ (micron) - Cỡ dây dẫn đặc tương thích nằm trong khoảng 26 đến 23 AWG - Tương thích kiểm bấm mạng hiện hữu của bên mời thầu (kèm bấm mạng mã Commscope 1-790163-1 (dùng cho đầu cáp mạng loại Category 6A shielded RJ-45 plugs) - Sản phẩm chính hãng
31	Ổ cắm mạng (Modular Jack) RJ45 – Cat6	- Tiêu chuẩn (ANSI/TIA): Category 6 (Cat 6) - Loại cáp hỗ trợ: Cáp xoắn đôi không bọc (UTP) - Chuẩn dây: T568A hoặc T568B - Loại dây dẫn hỗ trợ: Dây lõi cứng (Solid) và dây lõi mềm (Stranded) - Đường kính cáp tương thích (tối đa): 5.8 mm - Đường kính lõi dây có cách điện (tối đa): 1.45 mm - Tương thích với các mặt nạ và panel thuộc dòng SL Series của CommScope - Tương thích kiểm bấm hiện hữu của bên mời thầu (kèm bấm mạng Commscope 1725150-6) - Sản phẩm chính hãng
32	Giấy in nhãn	- Băng nhãn cán màng chữ đen trên nền vàng - Chiều dài băng là 8 mét, rộng 12mm. - Sử dụng cho loại máy in nhãn Brother: PT-E300, PT-D210 - Sản phẩm chính hãng
33	Máy đo quang	- Bước sóng đo: 1310/1550nm - Loại sợi quang: Sợi quang đơn mode G.652 - Khoảng suy hao tối đa: 24dB/22dB - Phạm vi đo: $\leq 10\text{m}$ đến $\geq 60\text{km}$ - Độ chính xác đo khoảng cách: $\pm (1 \text{ mét} + \text{khoảng lấy mẫu} + 0,005\% \times \text{khoảng cách đo})$ - Độ chính xác suy hao: $< \pm 0.2\text{dB/dB}$ - Số điểm lấy mẫu: từ 16.000 đến 128.000

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Độ phân giải lấy mẫu: từ 0,05 mét đến 8 mét - Độ chính xác phân xạ: ± 3 dB - Dải bước sóng đo công suất quang: từ 800nm đến 1700nm - Dải đo công suất quang: từ -50 dBm đến +26 dBm - Sai số đo lường: $< \pm 5\%$ - Màn hình hiển thị: màn hình LCD màu 3,5 inch - Có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng. - Bảo hành ≥ 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
34	Module quang single mode	- Tốc độ: ≥ 10Gbps - Khoảng cách thiết bị có thể hỗ trợ: 10km - Công suất phát tối đa: 0.5 dBm - Công suất phát tối thiểu: -8.2 dBm - Công suất thu tối đa: 0.5 - Công suất thu tối thiểu: -14.4 - Bước sóng phát và thu: 1260 to 1355 - Đồng bộ hãng sản xuất với switch hiện hữu (Cisco Catalyst 2960 x) - Có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng. - Bảo hành ≥ 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
35	Bao lụa máy in HP LaserJet Pro 400 M401dn/ M402dn	- Sử dụng cho máy in HP LaserJet Pro M401dn/ M402dn - Hình trụ kích thước: dài 23cm, đường kính 2cm - Chất liệu: Nhựa dẻo chịu nhiệt - Số bản in ≥ 10000 trang tiêu chuẩn - Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất - Cam kết hàng mới 100%, có mã tra bao lụa đi kèm, còn nguyên hộp và chưa qua sử dụng - Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng
36	Bao lụa máy in HP LaserJet Pro M404dn/ M406dn	- Sử dụng cho máy in HP LaserJet Pro M404dn/ M406dn - Hình trụ kích thước: dài 23cm, đường kính 2cm - Chất liệu: Nhựa dẻo chịu nhiệt - Số bản in ≥ 10000 trang tiêu chuẩn - Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất - Cam kết hàng mới 100%, có mã tra bao lụa đi kèm, còn nguyên hộp và chưa qua sử dụng - Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
37	Ru lô máy in HP LaserJet Pro 400 M401dn	- Sử dụng cho máy in HP LaserJet Pro M401d/M401dn
		- Hình trụ kích thước: dài 29cm, đường kính 1,5cm
		- Chất liệu : Lõi thiếc được bọc cao su chịu nhiệt.
		- Số bản in ≥ 10000 trang tiêu chuẩn
		- Bao bì – nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất
		- Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp và chưa qua sử dụng
		- Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng
38	Trục cuộn giấy khay 2 máy in HP LaserJet Pro 400 M401dn	- Sử dụng cho máy in HP LaserJet Pro M401d/M401dn
		- Hình oval, có trục xoay và cao su kéo giấy
		- Chất liệu nhựa cứng
		- Kích thước: dài 8cm
		- Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất
		- Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp, chưa qua sử dụng
		- Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng
39	Bánh nhông trung gian máy in HP LaserJet Pro 400 M401dn	- Sử dụng cho máy in HP LaserJet Pro M401d/M401dn
		- Hình tròn có trục xoay
		- Chất liệu nhựa cứng
		- Kích thước: đường kính 3cm
		- Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất
		- Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp và chưa qua sử dụng
		- Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng
40	Trục cuộn giấy khay 2 máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn	- Sử dụng cho máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn
		- 2 trục nhựa hình trụ bọc cao su có răng
		- Chất liệu nhựa cứng
		- 1 bánh nhông đường kính 1,1cm
		- Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất
		- Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp và chưa qua sử dụng
		- Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng
41	Con lăn tách giấy máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn	- Sử dụng cho máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn
		- Con lăn tách giấy, trục bằng thiếc, nhựa cứng, bọc cao su
		- Kích thước: 13mm x 35mm
		- Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp và chưa qua sử dụng - Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng
42	Bánh nhông trung gian máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn	- Sử dụng cho máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn - Hình tròn có trục xoay (gồm 3 bánh nhông) - Chất liệu nhựa cứng - Số răng: bánh 1-29T, bánh 2-31T, bánh 3-75T - Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất - Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp và chưa qua sử dụng - Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng
43	Bộ trục cuộn giấy máy in HP color M254dw/ M255dw	- Sử dụng cho máy in HP Color LaserJet Pro M254dw/ M255dw - Bộ trục cuộn giấy Paper Roller Kit, có 3 bộ phận: gồm 2 trục cuộn giấy trên và 1 trục cuộn giấy dưới; - Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất - Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp và chưa qua sử dụng - Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng
44	Clutch máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn	- Sử dụng cho máy in HP LaserJet Pro M402dn/ M404dn/ M406dn - Hình tròn có trục xoay, 1 mặt ốp mặt thiếc, 1 mặt ốp nhựa răng 54T - Chất liệu nhựa cứng, lõi đồng, dây cáp nối với main - Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất - Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp và chưa qua sử dụng - Cam kết đổi mới sản phẩm lỗi trong thời gian thực hiện hợp đồng
45	Dao cắt giấy máy in Epson TM-T82II	- Tương thích với máy in Epson TM-T82II - Độ bền ≥ 1.5 triệu lần cắt - Tốc độ cắt: Tương ứng với tốc độ in của máy in - Loại dao cắt: Dao cắt tự động, cắt giấy khi kết thúc hóa đơn - Kích thước: Phù hợp với khổ giấy in của máy in. - Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất - Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp, chưa qua sử dụng - Có chứng nhận chất lượng (CQ) và chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) (đối với hàng hóa nhập khẩu) - Bảo hành ≥ 3 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
46	Đầu in máy in Epson TM-T82II	- Tương thích với máy in Epson TM-T82II - Kích thước: Phù hợp với khổ giấy in có chiều rộng và đường kính cuộn giấy 79.5 ± 0.5 mm - Tốc độ in: Tương ứng với tốc độ in của máy in

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật
		- Bao bì, nhãn mác đầy đủ: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì chuyên dụng, có tem nhãn rõ ràng, đầy đủ thông tin sản phẩm và đơn vị sản xuất - Cam kết hàng mới 100%, còn nguyên hộp, chưa qua sử dụng. - Có chứng nhận chất lượng (CQ) và chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) (đối với hàng hóa nhập khẩu) - Bảo hành ≥ 3 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
47	Pin Ipad	Linh kiện tương thích với iPad Gen 6, Gen 7, Gen 8 (Sử dụng thay thế Pin các dòng iPad Gen 6, Gen 7, Gen 8) Loại pin: Pin sạc lithium-polymer (Li-Po) Dung lượng danh định: $\geq 8,600$ mAh Điện áp danh định: 3.73V Dung lượng năng lượng: ≥ 32.9 Wh Dòng xả tối đa: $\geq 2.5A$ Tuổi thọ pin: ≥ 500 chu kỳ sạc/xả Đầu nối / dây kết nối: Loại dây dệt FPC (Flexible Printed Circuit), ≥ 4 chân tiếp xúc, đầu nối tương thích với mainboard iPad Chất lượng cell pin: Dùng cell loại A+ mới 100% (không dùng cell tái chế hoặc cell cấp B) Tích hợp mạch bảo vệ: chống quá dòng, quá nhiệt; chống phồng rộp hoặc chống quá áp, quá sạc Chứng nhận chất lượng: Đáp ứng tối thiểu các tiêu chuẩn: CE, FCC, RoHS - Sản phẩm có chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy tại Việt Nam và quốc tế - Bao gồm dịch vụ thay thế Pin thiết bị Ipad - Ưu tiên nhà thầu chào giá kèm kính dán cường lực cho thiết bị Ipad trong trường hợp đồng giá - Có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ) hoặc - Bảo hành: Tối thiểu ≥ 06 tháng, đổi mới nếu lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-CNTT của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	ĐVT	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực 6 tháng kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.
- Các yêu cầu khác:

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)



BM: CVĐT.03(1)